

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2020/HS-ST

Ngày: 19-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Bà Trần Thị Mộng Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 và ngày 19 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành Th**, sinh năm 1990 tại Thanh Hóa; thường trú: thôn C, xã N, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: C7/31 tổ 21 B, phường Th, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị Th1, sinh năm 1972; có vợ tên Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**- Bị hại:** Công ty TNHH Đ; địa chỉ: khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vương Ngọc H; chức vụ: Tổng vụ Công ty; địa chỉ liên hệ: khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền; có đơn xin vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Ông Dịp Đức Th2; vắng mặt;

- + Ông Huỳnh Văn Ph; vắng mặt;
- + Ông Hồ Văn H1; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Th là nhân viên của Công ty TNHH MTV K (sau đây viết tắt là Công ty K), có địa chỉ tại khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Công ty K ký kết hợp đồng gia công hàng hóa với Công ty TNHH Đ (sau đây viết tắt là Công ty Đ) có địa chỉ tại khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, Th được Công ty K giao nhiệm vụ đến Công ty Đ để kiểm tra giày thành phẩm và giao giày gia công cho Công ty Đ. Đến khoảng 09 giờ, Th được bà Nguyễn Thị Ngọc N là công nhân bộ phận thành hình xưởng D cho biết có 04 đôi giày nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 219) mã 106062-01 made in VN bị khác màu so với hàng thành phẩm, Th cầm 01 trong 04 đôi đến chỗ của ông Dịp Đức Th2 là nhân viên bộ phận kiểm hàng (QC) của xưởng D để kiểm tra lại. Sau khi kiểm tra, ông Đức Th2 không đồng ý vì giày không đạt chất lượng nên Th cầm đôi giày về khu vực kho của Công ty K nằm trong Công ty Đ. Trên đường đi, Th nảy sinh ý định lấy trộm đôi giày này để mang về nhà sử dụng, đồng thời khi đi ngang qua chuyền 5 xưởng may của Công ty Đ, Th nhìn thấy 02 đôi giày nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 1119) mã 1065826-01 made in VN màu vàng đang để trên bàn máy may nên định lấy đi cất giấu chung với đôi giày bị lỗi. Do có nhiều công nhân đang làm việc nên Th đợi đến giờ ăn cơm trưa sẽ vào lấy trộm. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi thấy công nhân đi ăn cơm trưa không còn ai tại xưởng làm việc nên Th đi xuống khu vực chuyền 5 của xưởng may giày lấy 02 đôi giày đang để trên bàn máy may mang đến kho của Công ty K để cất giấu. Th lấy một túi nylon màu trắng bỏ 03 đôi giày vào và dùng mấy miếng lót giày che lại mang ra để trên xe mô tô biển số 61C1-489.73 của Th. Khi Th điều khiển xe mô tô ra cổng, ông Huỳnh Văn Ph và ông Hồ Văn H1 là bảo vệ của Công ty Đ kiểm tra phát hiện 03 đôi giày không có ghi trong giấy cho phép ra vào cổng. Ông H1 báo cho ông Vương Ngọc H là Tổng vụ Công ty Đ biết. Nhận được tin báo, Công an phường U lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 xe mô tô biển số 61C1-489.73; 17 tấm mặt giày; 01 đôi giày nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 1219) Mã 106062-01 made in VN và 02 đôi giày nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 1119) Mã 1065826-01 made in Việt Nam, màu vàng.

Sau khi hoàn tất hồ sơ ban đầu, Công an phường U chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 đôi giày nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 1219) Mã 106062-01 made in VN màu vàng là hàng bị lỗi không có giá trị sử dụng; 17 tấm mặt giày không có giá trị sử dụng do đó Công ty K không yêu cầu bồi thường.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 49/KLT - TTTHS ngày 22/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã T kết luận: 02 đôi giày nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 1119) Mã 1065826-01 made in Việt Nam, màu vàng trị giá 2.760.000 đồng.

Ngày 11/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 78 trả lại 03 đôi giày nêu trên cho Công ty Đ. Công ty Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 61C1-489.73 màu xanh trắng, số máy: 1DB1237324, số khung: RLCN1DB10EY237309 là của bà Nguyễn Thị Thanh T đứng tên đăng ký xe. Bà T đã bán lại cho một người tên H3 (không rõ lai lịch) vào năm 2016 nhưng không làm thủ tục sang tên. Bị cáo Th khai mua lại xe từ một người tên L (không rõ lai lịch) vào năm 2018 nhưng cũng không có giấy tờ.

Bản Cáo trạng số 152/CT-VKSTU ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành Th về tội Trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; những người làm chứng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 17/10/2019, tại khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thành Th đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH Đ lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 03 đôi giày, trong đó có 01 đôi bị lỗi không có giá trị sử dụng, 02 đôi còn lại nhãn hiệu Puma-Way 1 (BF 1119) Mã 1065826-01 made in Việt Nam màu vàng trị giá 2.760.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo lợi dụng công việc của mình để chiếm đoạt tài sản, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp. Hành vi này thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; ông nội bị cáo là liệt sĩ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: đối với 17 tấm mặt giày không có giá trị sử dụng, bị hại không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Th 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án (19-8-2020).

*Giao bị cáo Nguyễn Thành Th cho UBND phường T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 17 tấm mặt giày.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND phường T, TP. Th,  
tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Trí**